



cas_expo_estero 3/08

NHÀ PHÂN PHỐI ĐỘC QUYỀN VÀ CHÍNH THỨC CHO HỆ THỐNG MÀNG CHỐNG THẤM DÁN NÓNG TẠI VIỆT NAM

Asia Mortar Co., LTD (AM Co., LTD)
 33 / 1 – Lý Văn Phúc, Phường Tân Định, Quận 1, Tp. HCM
 Tel: (84-8) 38 20 8686
 Fax: (84-8) 38 20 8866
 Email: amv@asiamortar.com
 Website: www.asiamortar.com



Producer:



CASALI spa z.i. C.I.A.F. - 60015 Castelferretti (AN) - ITALY
 tel. (+39) 071 9162095 - fax (+39) 071 9162098
 www.casaligroup.it staff@casaligroup.it

Màng chống thấm dán nóng cho hệ thống chống thấm một hoặc nhiều lớp nhằm chống sự xâm thực trong môi trường dùng cho mái bằng hoặc mái dốc. Các thành phần tinh lọc gốc bi tum, nhựa dẻo tổng hợp polypropylene polymers (APP) và cốt liệu độn ổn định dùng trong sản phẩm là kết quả của việc nghiên cứu nhiều năm nhằm đạt được các hiệu quả cao nhất trong việc thi công chống thấm và bảo vệ các sàn mái. Việc gia cố màng chống thấm với sợi polyester bền- không đan với các sợi vải thủy tinh gia cố làm cho màng Vicogum có được sự ổn định về kích thước cũng như có được các tính chất cơ học tối ưu trong các điều

kiện thi công chuẩn. Sự hoàn thiện cho bề mặt trên của màng với cát thạch anh, màng nhựa nylon PE, màng sợi polypropylene không đan, hoặc màng tự bảo vệ bề mặt với lớp đá dăm nhỏ dính liền và phủ đều có màu sắc tự nhiên hoặc nhuộm màu dùng cho màng dày từ 3-4 mm hoặc chạm nổi ở bề mặt. Các loại màng này đều được hoàn thiện ở mặt dưới với lớp màng polyethylene có thể nóng chảy khi đốt nóng với lửa, nhiệt. Chồng mí 10Cm cho mỗi cuộn. Các giá trị cộng thêm: Bảo hành hơn 10 năm; chi phí cạnh tranh với chất lượng cao và tính đa dạng trong hệ thống sản phẩm.

CÁC KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM VISCOGUM	U/m	Dày 3 - 4 mm	Nặng 4 - 4,5 - 5 kg	Dày 4 mm phủ đá
Hoàn thiện mặt trên / Hoàn thiện mặt dưới	-	Cát / Màng PE Màng PE hai mặt	Phủ đá mi Màng PE	Phủ đá mi Màng PE
Chiều dài mỗi cuộn (EN 1848-1)	M	10	10	10
Chiều rộng mỗi cuộn (EN 1848-1)	M	1	1	1
Chiều dày màng (EN 1849-1)	mm	3 - 4	-	4 on chips
Trọng lượng màng trên đơn vị (EN 1849-1)	kg/m ²	-	4 - 4,5 - 5	-
Thành phần gia cố		Polyester	Polyester	SP Polyester
Độ giãn dài và cường độ kéo, uốn (EN 12311-1)				
Khả năng chống đứt trong giãn dài	N/5cm	500	500	600
Điểm đứt khi giãn dài	%	35	35	40
Khả năng chống đứt trong khi kéo ngang	N/5cm	400	400	500
Điểm đứt khi kéo ngang	%	35	35	40
Khả năng chống xé rách (EN 12310-1)				
Khả năng chống xé rách trong giãn dài	N	130	130	150
Khả năng chống xé rách trong kéo ngang	N	130	130	150
Mức ổn định của màng (EN 12730-1)				
Cho bề mặt tấm lợp xi măng.	Kg	15	15	25
Cho bề mặt tấm cách nhiệt polystyrene 30 Kg/cu.m.	g	15	15	25
Độ chịu va đập của màng (EN12691-1)				
Cho bề mặt tấm lợp xi măng.	mm/10 Ø	900	900	900
Cho bề mặt tấm cách nhiệt polystyrene 30 Kg/cu.m.	mm/10 Ø	900	900	900
Khả năng chống áp lực nước (DIN 1048)	M	70 (> 7 bar)	70 (> 7 bar)	70 (> 7 bar)
Tính dẻo trong điều kiện nhiệt độ thấp (EN 1109)	°C	0	0	0
Tính ổn định hình dạng màng trong điều kiện đốt nóng (EN 1110)	°C	100	100	100
Tính ổn định kích thước màng trong điều kiện nhiệt cao (EN 1107-1)	%	≤ ±0,3	≤ ±0,3	≤ ±0,2
Khả năng chống ngăn nước đi qua (EN 1928 – method A)	KPa	60	60	60
Khả năng chống xuyên hơi nước (EN 1931)				
Dữ liệu kháng	?	80.000	80.000	80.000
Lực dính của màng toàn bộ lên bề mặt bê tông có lớp lót (EN 8202)	Kg/cm ³	1,10	1,10	1,10
Đóng gói	m ² /pallet	300 - 230	300 - 250 - 230	230

SẢN XUẤT THEO CÁC TIÊU CHUẨN CE0 120 CÙNG VỚI HỆ THỐNG KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CASALI THEO ISO 9001

Tất cả các thông số kỹ thuật đều được chuyển đổi và phù hợp với tiêu chuẩn, chỉ định của EN 13969 & EN 13707.

Casali spa có thể thay đổi nội dung kỹ thuật trong tài liệu này mà không cần thông báo trước. Casali's với bộ phận kỹ thuật, hỗ trợ khách hàng luôn sẵn sàng cung cấp thông tin và dịch vụ để sản phẩm luôn được sử dụng đúng chỉ định qua sự liên lạc với đại diện Công ty tại nước sở tại - Tel +84 88 84 918 - amv@asiamortar.com hoặc trụ sở chính - Tel. +39 0719162095 - www.casaligroup.it